

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **15/2021/HS-ST**

Ngày 23 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lành Văn Huế.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Sơn

Ông Hoàng Văn Chính

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hợi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lâm Văn Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Bị cáo Hoàng Văn C, sinh ngày 17 tháng 9 năm 1987 tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Khối phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Th (đã chết) và con bà Hoàng Thị K, sinh năm 1964; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Có 02 tiền sự. Ngày 22/4/2021 Tòa án nhân dân huyện Bình Gia ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 24 tháng, bị cáo chưa đi chấp hành và ngày 20/5/2021 bị Công an xã Hoàng Văn Thụ, huyện Bình Gia xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền là 1.500.000đ, bị cáo đã chấp hành xong; về nhân thân: Ngày 24/12/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Gia ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời gian 24 tháng và ngày 18/7/2017 Tòa án nhân dân huyện Bình Gia ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 20 tháng, bị cáo đã chấp hành xong. Do vậy bị cáo có nhân thân xấu; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2021 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Phan Văn P, sinh năm 1995

Trú tại: Khối phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1985; trú tại: Khối phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1960. Có mặt..

Trú tại: Khối phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

2. Anh Chu Trường Đ1, sinh năm 1981. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn

3. Anh Tạ Quang T1, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Trú tại: Tổ dân phố số 1, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Hoàng Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 07/5/2021, Hoàng Văn C, sinh năm 1987, trú tại khối phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đến nhà Phan Văn P, sinh năm 1995, cùng trú tại khối phố T, thị trấn B để mượn xe mô tô của P mục đích đi mua ma túy về sử dụng. Tuy nhiên C nói với P mượn xe mô tô để đi tìm chỗ bán máy lọc nước, hẹn khoảng 30 phút sau sẽ mang xe về trả. Do C là hàng xóm nên P đồng ý và đưa cho C mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng xanh, biển kiểm soát: 12B1-143.15. Sau khi mượn được xe, C điều khiển sang thị trấn B1, huyện B1, tỉnh Lạng Sơn tìm mua ma túy nhưng không có nên điều khiển xe đến thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang tiếp tục tìm mua ma túy. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến ngã tư thị trấn K, C gặp Chu Trường Đ1, sinh năm 1981, trú tại thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. C và Đ1 quen biết nhau do đã hai lần đi cai nghiện cùng nhau tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn. Do đều nghiện ma túy nên C và Đ1 đi mua ma túy cùng nhau sử dụng. Khoảng 16 giờ cùng ngày, C và Đ1 lại có nhu cầu sử dụng ma túy nhưng không còn tiền nên C nảy sinh ý định mang xe mô tô của Phan Văn P đi cầm cố lấy tiền mua ma túy. C hỏi Đ1 “Có chỗ nào cầm cố xe không”, Đ1 bảo “Có”, rồi dẫn C đến nhà Tạ Quang T1, sinh năm 1993, trú tại tổ dân phố số 1, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang để cầm cố xe. Do xe không có giấy tờ nên T1 đưa cho C 1.000.000 đồng (một triệu đồng), C cầm tiền rồi cùng Đ1 đi mua ma túy sử dụng. Ngày hôm sau (08/5/2021) C lại đến nhà T1 lấy thêm 1.000.000đ (một triệu đồng), C cùng Đ1 tiếp tục đi mua ma túy sử dụng. Ngày 09/5/2021, C tiếp tục quay lại nhà T1 để lấy thêm tiền, T1 đưa cho C 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) và nói với C đây là số tiền cuối cùng T1 đưa từ việc cầm cố xe và yêu cầu C sau 10 ngày phải quay lại chuộc xe, nếu không T1 có quyền định đoạt chiếc xe mô tô. Sau khi cầm tiền, C và Đ1 tiếp tục dùng để mua ma túy sử

dụng, sau đó Đ1 trở về nhà tại huyện H. Việc cầm cố C và T1 không lập hợp đồng hoặc giấy tờ gì. Tổng số tiền có được từ việc cầm cố chiếc xe mô tô là 3.200.000đ (ba triệu hai trăm nghìn đồng), C sử dụng mua ma túy và tiêu xài cá nhân hết. Sau khi cầm cố xe được 10 ngày, C không có tiền để chuộc xe, không có xe trả cho P nên không dám về nhà mà tiếp tục lang thang ở huyện L và thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Sau khi cho mượn xe mô tô, không thấy Hoàng Văn C mang xe về trả, Phan Văn P đã nhiều lần đến nhà tìm C để đòi lại xe nhưng C không ở nhà, đi đâu không rõ, không liên lạc được. Đến ngày 11/7/2021, thấy C ở nhà, P đã trình báo sự việc đến Công an thị trấn Bình Gia đề nghị giải quyết theo quy định. Khi triệu tập đến làm việc, Hoàng Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 08/KL-HĐĐGTS ngày 13/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Gia kết luận: Tài sản có tổng trị giá còn lại là: 14.800.000 đồng (mười bốn triệu tám trăm nghìn đồng).

Hoàng Văn C và Chu Trường Đ1 khai nhận: Trong các lần mua ma túy của một người đàn ông ở trên đường tại ngã tư K, dáng người cao, gầy, da ngăm đen, thường xuyên đeo khẩu trang, đội mũ lưỡi trai nên không nhìn rõ mặt. C và Đ1 không biết người đàn ông này là ai, địa chỉ ở đâu. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không đủ căn cứ điều tra làm rõ.

Đối với Tạ Quang T1 là người nhận cầm cố xe mô tô từ Hoàng Văn C, tuy nhiên T1 khai tại thời điểm thực hiện giao dịch không biết chiếc xe C cầm cố là tài sản của người khác. Chu Trường Đ1 được cùng Hoàng Văn C mang xe mô tô đi cầm cố lấy tiền mua ma túy về sử dụng nhưng Đ1 không biết C lấy xe của người khác đi cầm cố. Do đó, không có căn cứ xem xét trách nhiệm đối với Tạ Quang T1 và Chu Trường Đ1.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius (không có biển kiểm soát), màu trắng xanh, số máy: E3X9E703253, số khung: 3210KY319095, tình trạng đã qua sử dụng. Ngày 01/9/2021, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cho chủ sở hữu là Phan Văn P.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phan Văn P đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm về bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKS-BG ngày 09/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Bình Gia để xét xử các bị cáo Hoàng Văn C về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia giữ nguyên quyết định truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Ch phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng gì có giá trị, không đảm nhiệm chức vụ, hành nghề gì.

Về vật chứng vụ án: Không đề nghị xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại anh Phan Văn P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Văn T không yêu cầu, đề nghị gì, do vậy không đề nghị xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước theo quy định.

Phản tranh luận:

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo là xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn C phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 07/5/2021 bị cáo đã mượn xe mô tô biển kiểm soát 12B1- 143.15 của anh Phan Văn P. Sau đó do thiếu tiền mua ma túy để sử dụng nên bị cáo mang chiếc xe đi cầm cố lấy tiền mua ma túy và tiêu xài cá nhân hết dẫn đến không có khả năng trả lại. Theo kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận chiếc xe có giá trị 14.800.000đ. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hoàng Văn C phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1

Điều 175 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của bị cáo hậu quả xảy ra là nghiêm trọng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do bị cáo nghiện ma túy, không chịu học hành, lười lao động lại muốn có tiền để sử dụng ma túy, tiêu sài cá nhân nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và coi thường pháp luật. Do vậy, đối với hành vi của bị cáo phải được trừng trị nghiêm minh trước pháp luật

[4] Để cá thể hóa hình phạt, ngoài việc xem xét hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét về vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để quyết định hình phạt.

[5] Về tiền án, tiền sự: Bị cáo không có tiền án; về tiền sự: Có 02 tiền sự. Ngày 22/4/2021 Tòa án nhân dân huyện Bình Gia ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 24 tháng, bị cáo chưa đi chấp hành và ngày 20/5/2021 bị Công an xã Hoàng Văn Thụ, huyện Bình Gia xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền là 1.500.000đ, bị cáo đã chấp hành xong.

[6] Về nhân thân: Ngày 24/12/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Gia ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời gian 24 tháng và ngày 18/7/2017 Tòa án nhân dân huyện Bình Gia ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 20 tháng, bị cáo đã chấp hành xong. Do vậy bị cáo có nhân thân xấu.

[7] Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn C đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy qua xác minh tại địa phương, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập, không có tài sản riêng gì có giá trị và không đảm nhiệm chức vụ, hành nghề gì. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Đối với anh Tạ Quang T1 là người cầm cố chiếc xe mô tô của Hoàng Văn C, không biết chiếc xe là của anh Phan Văn P mà bị cáo mượn đem đi cầm cố và sau khi bị phát hiện hành vi của bị cáo anh Tạ Quang T1 đã cho anh Hoàng Văn T là anh trai ruột bị cáo chuộc lại chiếc xe để giao nộp cho Cơ quan điều tra để xử lý theo quy định. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[11] Về vật chứng vụ án: Về chiếc xe mô tô quá trình điều tra đã làm rõ được chiếc xe thuộc chủ sở hữu anh Phan Văn P. Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe mô tô cho chủ sở hữu theo biên bản giao nhận ngày 01/9/2021, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án bị hại đã nhận lại chiếc xe mô tô và tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hoàng Văn T đã bỏ tiền ra đi chuộc lại chiếc xe là 3.200.000đ về giao nộp cho Cơ quan điều tra. Tại phiên tòa anh Hoàng Văn T không yêu cầu gì về khoản tiền này. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

[15] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn C bị kết án phạm tội nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước theo quy định.

[16] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/7/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Văn C.

3. Về vật chứng vụ án: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia;
- CQ THAHS huyện Bình Gia;
- CC THADS huyện Bình Gia;
- UBND thị trấn Bình Gia
- Bị cáo, bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lành Văn Huế

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Sơn

Lành Văn Huế

Hoàng Văn Chính

